



# Hướng Dẫn Dành Cho Gia Đình về **Dịch Vụ Giáo Dục Đặc Biệt**

**KHUYẾT TẬT NHẬN  
THỨC NGHIỆM TRỌNG**

QUYỂN 14



MISSISSIPPI  
DEPARTMENT OF  
EDUCATION

# Hướng Dẫn Dành Cho Gia Đình về Dịch Vụ Giáo Dục Đặc Biệt

- QUYỂN 1: Tự Kỷ (AU)
- QUYỂN 2: Điếc-Mù (DB)
- QUYỂN 3: Chậm Phát Triển (DD)
- QUYỂN 4: Khuyết Tật Cảm Xúc (EmD)
- QUYỂN 5: Suy Giảm Thính Lực (HI)
- QUYỂN 6: Khuyết Tật Trí Tuệ (ID)
- QUYỂN 7: Suy Giảm Khả Năng Ngôn Ngữ hoặc Âm Ngữ (LS)
- QUYỂN 8: Đa Khuyết Tật (MD)
- QUYỂN 9: Suy Giảm Chức Năng Chỉnh Hình (OI)
- QUYỂN 10: Suy Giảm Sức Khỏe Khác (OHI)
- QUYỂN 11: Khuyết Tật Học Tập Đặc Thù (SLD)
- QUYỂN 12: Chấn Thương Sọ Não (TBI)
- QUYỂN 13: Suy Giảm Thị Lực (VI)
- QUYỂN 14: Khuyết Tật Nhận Thức Nghiêm Trọng (SCD)

---

## Các Tài Liệu MDE Khác

- **Tài liệu chung cho phụ huynh:**  
[mdek12.org/OSE/Information-for-Families/Resources](https://mdek12.org/OSE/Information-for-Families/Resources)
- **Sự Tham Gia và Hỗ Trợ của Phụ Huynh**  
[mdek12.org/OSE/Information-for-Families](https://mdek12.org/OSE/Information-for-Families)  
☎ 601.359.3498
- **Biện Pháp Bảo Vệ Theo Thủ Tục: Quyền Giáo Dục Đặc Biệt của Gia Đình Quý Vị**  
[mdek12.org/OSE/Dispute-Resolution](https://mdek12.org/OSE/Dispute-Resolution)

# KHUYẾT TẬT NHẬN THỨC NGHIÊM TRỌNG (SCD)

## SCD Định Nghĩa

Để xác định một học sinh là có mắc **Khuyết Tật Nhận Thức Nghiêm Trọng** (SCD), học sinh đó phải đáp ứng **tất cả** các tiêu chí sau:

- A.** Học sinh thể hiện sự thiếu hụt đáng kể về nhận thức và mức độ kỹ năng thích ứng kém (được xác định khi đánh giá toàn diện học sinh đó) làm cản trở việc tham gia vào chương trình học tiêu chuẩn hoặc đạt được các tiêu chuẩn về nội dung học tập, ngay cả khi có biện pháp điều tiết hỗ trợ học tập.
- B.** Học sinh cần được hướng dẫn kỹ lưỡng qua hình thức trực tiếp về cả kỹ năng học tập và vận động trong nhiều môi trường khác nhau để có thể hoàn thành việc áp dụng và truyền đạt các kỹ năng đó.
- C.** Việc học sinh không thể hoàn thành chương trình học tiêu chuẩn không tới từ nguyên nhân vắng mặt quá nhiều hoặc kéo dài, cũng không phải do khuyết tật về thị giác, thính giác hoặc thể chất; khuyết tật về hành vi cảm xúc; khuyết tật học tập đặc thù hoặc sự khác biệt về xã hội, văn hóa hoặc kinh tế.

Mức độ về khả năng nhận thức và kỹ năng thích ứng của học sinh có thể cản trở đáng kể việc đạt được các tiêu chuẩn về nội dung học thuật đã được xác định là tiêu chuẩn học tập và thành tích cho học sinh tại các trường công lập ở Mississippi. Theo Đạo Luật Không Trẻ Em Nào Bị Bỏ Lại Phía Sau (NCLB), để xác định một học sinh có mắc “**khuyết tật nhận thức nghiêm trọng**”, học sinh đó phải đáp ứng các tiêu chí được liệt kê bên dưới.

“**Khuyết tật nhận thức nghiêm trọng**” không phải là một phạm trù khuyết tật mới, riêng biệt. Một số ít học sinh đã được chẩn đoán mắc một hoặc nhiều hơn trong số mười ba phạm trù khuyết tật hiện có (ví dụ: tự kỷ, đa khuyết tật, chấn thương sọ não, v.v.) theo định nghĩa của Đạo Luật Giáo Dục cho Người Khuyết Tật có thể được phân loại là “**khuyết tật nhận thức nghiêm trọng**” do mức độ nghiêm trọng của tình trạng khuyết tật.

Trích từ [sos.ms.gov](https://sos.ms.gov)



Để được coi là mắc SCD, trẻ phải đáp ứng cả ba tiêu chuẩn được liệt kê trong Chương Trình Giáo Dục Cá Nhân Hóa (IEP).



## Các Yêu Cầu Đánh Giá

Để được coi là mắc SCD, một học sinh phải thể hiện sự thiếu hụt trong hành vi thích ứng với điểm số ít nhất là 2½ đến 3 độ lệch chuẩn dưới mức trung bình trong ít nhất hai trong số các lĩnh vực kỹ năng thích ứng sau đây.



- **Bộ kỹ năng khái niệm**—Ngôn ngữ tiếp thu và diễn đạt, đọc và viết, khái niệm về tiền, tự định hướng.



- **Kỹ năng xã hội**—Kỹ năng giao tiếp, có trách nhiệm, lòng tự trọng, tuân theo các quy tắc, tuân thủ luật pháp, không cả tin, tránh trở thành nạn nhân.



- **Kỹ năng thực hành**—Các hoạt động cá nhân trong cuộc sống hàng ngày như ăn uống, mặc quần áo, di chuyển và đi vệ sinh; các hoạt động sử dụng công cụ trong sinh hoạt hàng ngày như chuẩn bị bữa ăn, uống thuốc, sử dụng điện thoại, quản lý tiền bạc, sử dụng phương tiện đi lại và các hoạt động dọn dẹp nhà cửa; kỹ năng nghề nghiệp; và duy trì một môi trường an toàn.

Nhóm IEP không thể đưa ra quyết định liệu học sinh có mắc SCD hay không chỉ dựa trên bất kỳ yếu tố loại trừ nào sau đây:

- Phạm trù hoặc phân loại khuyết tật
- Trình độ đọc/mức thành tích thấp
- Ít khi đi học hoặc vắng mặt trong thời gian dài
- Hành vi gây rối dự đoán của học sinh
- Khác biệt về tiếng mẹ đẻ/xã hội/văn hóa hoặc kinh tế
- Tác động của điểm số của học sinh đối với hệ thống trách nhiệm giải trình
- Kết quả học tập dự kiến kém trong đánh giá giáo dục tổng quan
- Quyết định của người quản lý
- Dịch vụ học tập và các dịch vụ khác mà học sinh nhận được
- Dự đoán đau khổ về mặt cảm xúc
- Môi trường giáo dục hoặc môi trường giảng dạy
- Cần có biện pháp điều tiết hỗ trợ học tập (ví dụ: công nghệ hỗ trợ/giao tiếp tăng cường và thay thế) để tham gia vào quá trình đánh giá
- Phần trăm thời gian được giáo dục đặc biệt
- Trạng thái Người Học Tiếng Anh (EL)

Nếu một học sinh đáp ứng các tiêu chí để bị phân loại là SCD, chương trình giảng dạy học sinh sẽ dựa trên Tiêu Chuẩn Thành Tích Học Tập Thay Thế Mississippi (MS-AAAS) và học sinh nên tham gia Chương Trình Đánh Giá Học Thuật Thay Thế Mississippi (MAAP-A).

## Tham Gia Chương Trình Đánh Giá Toàn Tiểu Bang

- Học sinh này không bắt buộc phải tham gia các cuộc đánh giá toàn tiểu bang vì đã trên 18 tuổi.
- Học sinh này đáp ứng các tiêu chí để phân loại là mắc SCD và dưới 8 tuổi.

### Xác Định Khuyết Tật Nhận Thức Nghiêm Trọng (SCD)

Để xác định một học sinh có mắc chứng khuyết tật nhận thức nghiêm trọng hay không, học sinh đó phải đáp ứng **TẤT CẢ** các tiêu chí sau đây:

<input type="radio"/> Có <input type="radio"/> Không	Học sinh thể hiện sự thiếu hụt đáng kể về nhận thức và mức độ kỹ năng thích ứng kém (được xác định khi đánh giá toàn diện học sinh đó) làm cản trở việc tham gia vào chương trình học tiêu chuẩn hoặc đạt được các tiêu chuẩn về nội dung học tập, ngay cả khi có biện pháp điều chỉnh và điều tiết hỗ trợ học tập.
<input type="radio"/> Có <input type="radio"/> Không	Học sinh cần được hướng dẫn kỹ lưỡng qua hình thức trực tiếp về cả kỹ năng học tập và vận động trong nhiều môi trường khác nhau để có thể hoàn thành việc áp dụng và truyền đạt các kỹ năng đó.
<input type="radio"/> Có <input type="radio"/> Không	Việc học sinh không thể hoàn thành chương trình học tiêu chuẩn không tới từ nguyên nhân vắng mặt quá nhiều hoặc kéo dài, cũng không phải do khuyết tật về thị giác, thính giác hoặc thể chất, khuyết tật về hành vi cảm xúc, khuyết tật học tập đặc thù hoặc sự khác biệt về xã hội, văn hóa hoặc kinh tế.

- Học sinh **ĐÁP ỨNG** các tiêu chí xác định khuyết tật nhận thức nghiêm trọng.
- Học sinh **KHÔNG ĐÁP ỨNG** các tiêu chí xác định khuyết tật nhận thức nghiêm trọng.

**Đối với những học sinh được xác định là mắc SCD, hãy hướng dẫn cho trẻ về các tiêu chuẩn.**

- Học sinh này đáp ứng các tiêu chí xác định mắc SCD và nhận được tất cả các hướng dẫn về các tiêu chuẩn thành tích học tập thay thế.
- Học sinh này đáp ứng các tiêu chí xác định mắc SCD và được hướng dẫn về các tiêu chuẩn cấp lớp trong phạm vi nội dung sau: \_\_\_\_\_

# Tài Liệu Hướng Dẫn Xác Định SCD

Quý vị có thể tải xuống Tài Liệu Hướng Dẫn Xác Định SCD tại [mdek12.org/sites/default/files/scd-determination-guidance-document-revised\\_2\\_aug2017.pdf](http://mdek12.org/sites/default/files/scd-determination-guidance-document-revised_2_aug2017.pdf)

<p><b>Tiêu Chuẩn Xác Định SCD 1:</b> Học sinh thể hiện sự <b>thiếu hụt đáng kể về nhận thức và mức độ kỹ năng thích ứng kém</b> (được xác định khi đánh giá toàn diện học sinh đó) làm cản trở việc tham gia vào chương trình học tiêu chuẩn hoặc đạt được các tiêu chuẩn về nội dung học tập, ngay cả khi có biện pháp điều tiết và điều chỉnh hỗ trợ học tập.</p>		
Học sinh có chỉ số IQ hoặc mức độ phát triển lệch chuẩn dưới mức trung bình từ hai điểm trở lên.	Đúng	Sai
Học sinh <b>không thể</b> thể hiện các kỹ năng thích ứng cho phép học sinh đó hoạt động độc lập và an toàn trong cuộc sống hàng ngày.	Đúng	Sai
Với các biện pháp hỗ trợ/điều tiết học tập đã có, học sinh <b>không thể</b> tham gia và tiến bộ trong chương trình học tiêu chuẩn.	Đúng	Sai
Học sinh đáp ứng các tiêu chí cho Tiêu chuẩn xác định SCD 1 (phải đánh dấu Đúng cho tất cả các câu để đánh dấu Có).	Có	Không
<p><b>Tiêu chuẩn xác định SCD 2:</b> Học sinh cần được liên tục hướng dẫn kỹ lưỡng qua hình thức trực tiếp về cả kỹ năng <b>học tập và vận động</b> trong nhiều môi trường khác nhau để có thể hoàn thành việc áp dụng và truyền đạt các kỹ năng đó.</p>		
Học sinh cần liên tục được hướng dẫn và hỗ trợ cá nhân hóa, lặp đi lặp lại nhiều lần, không mang tính chất tạm thời hoặc nhất thời, cả về kỹ năng học tập và kỹ năng vận động nhằm đạt được lợi ích giáo dục.	Đúng	Sai
Học sinh sử dụng các tài liệu phù hợp đáng kể và các phương pháp truy cập thông tin được cá nhân hóa theo những cách khác nhau để thu nhận, duy trì, khái quát hóa, thể hiện và chuyển giao các kỹ năng qua nhiều bối cảnh.	Đúng	Sai
Học sinh đáp ứng các tiêu chí cho Tiêu chuẩn xác định SCD 2 (phải đánh dấu Đúng cho tất cả các câu để đánh dấu Có).	Có	Không
<p><b>Tiêu chuẩn xác định SCD 3:</b> Việc học sinh không thể hoàn thành chương trình học tiêu chuẩn không tới từ nguyên nhân vắng mặt quá nhiều hoặc kéo dài, cũng không phải do khuyết tật về thị giác, thính giác hoặc thể chất, khuyết tật về hành vi cảm xúc, khuyết tật học tập đặc thù hoặc sự khác biệt về xã hội, văn hóa hoặc kinh tế.</p>		
Sự vắng mặt của học sinh có thể nhiều lần và/hoặc kéo dài, nhưng không phải là lý do chính khiến học sinh không thể hoàn thành chương trình học tiêu chuẩn.	Đúng	Sai
Việc học sinh không thể hoàn thành chương trình học tiêu chuẩn chủ yếu không phải do một trong những lý do sau: Khuyết Tật Học Tập Đặc Thù, Khuyết Tật Cảm Xúc, Suy Giảm Khả Năng Ngôn Ngữ/Âm Ngữ, Suy Giảm Thị Lực, Suy Giảm Thính Lực, Suy Giảm Chức Năng Chính Hình và/hoặc Suy Giảm Sức Khỏe Khác	Đúng	Sai
Học sinh đáp ứng các tiêu chí cho Tiêu chuẩn xác định SCD 2 (phải đánh dấu Đúng cho tất cả các câu để đánh dấu Có).	Có	Không

## Học sinh có đáp ứng các tiêu chí cho cả ba (3) tiêu chuẩn xác định SCD không?

**CÓ**

Học sinh được xác định là mắc chứng Khuyết Tật Nhận Thức Nghiêm Trọng. Chương trình giảng dạy của học sinh phải dựa trên Tiêu Chuẩn Thành Tích Học Tập Thay Thế và học sinh sẽ tham gia MAAP.

**KHÔNG**

Học sinh **không** được xác định là mắc chứng Khuyết Tật Nhận Thức Nghiêm Trọng. Chương trình giảng dạy của học sinh phải dựa trên các Tiêu Chuẩn Sẵn Sàng Cho Nghề Nghiệp Và Đại Học của MS và học sinh sẽ tham gia MAAP.



## Từ Vựng Hữu Ích

**Biện Pháp Điều Tiết Hỗ Trợ Học Tập**—Công cụ cho phép học sinh khuyết tật tiếp cận tốt hơn với chương trình học chung. Một số biện pháp điều tiết hỗ trợ học tập chỉ áp dụng trong giảng dạy (ví dụ: rút ngắn bài tập nhưng vẫn đáp ứng tiêu chuẩn của tiểu bang); trường hợp khác được phép áp dụng trong cả giảng dạy và đánh giá (ví dụ như thay đổi định dạng hoặc thời gian).

**Hành vi thích ứng**—Hành vi cần thiết để một người sống độc lập và hoạt động an toàn trong cuộc sống hàng ngày.

**Đánh giá thay thế**—Một đánh giá thay thế phù hợp với những học sinh không thể có được thước đo chính xác về thành tích và tiến bộ khi sử dụng tiêu chuẩn đánh giá.

**Bài giảng cá nhân hóa trực tiếp mở rộng**— Bài giảng tập trung được thiết kế và hướng tới từng học sinh. Loại bài giảng này là cần thiết cho học sinh mắc SCD để có được kiến thức và kỹ năng trong học tập. Học sinh mắc SCD có thể sẽ cần bài giảng này một cách rộng rãi để áp dụng kiến thức và kỹ năng trong nhiều bối cảnh

**Chương Trình Giáo Dục Công Lập Thích Hợp Miễn Phí (FAPE)**—Yêu cầu cốt lõi của Đạo Luật Giáo Dục cho Người Khuyết Tật (IDEA) Năm 2004 chỉ ra rằng giáo dục đặc biệt và các dịch vụ liên quan phải được cung cấp theo chi phí công (nghĩa là phụ huynh không phải trả phí), đáp ứng các yêu cầu của tiểu bang, bao gồm một nền giáo dục phù hợp đem lại kết quả như giúp học sinh có việc làm hoặc được theo học giáo dục bậc cao, đồng thời tuân thủ Chương Trình Giáo Dục Cá Nhân Hóa (IEP) được chuẩn bị cho học sinh.

**Hòa Nhập**—Hoạt động giáo dục thực tiễn cho trẻ khuyết tật trong lớp học giáo dục phổ thông. Việc đưa hòa nhập giáo dục vào các chương trình giáo dục đặc biệt là một phần quan trọng trong tính liên tục của quá trình thực thi giáo dục đặc biệt theo yêu cầu của Đạo Luật Giáo Dục cho Người Khuyết Tật (IDEA). Trong một lớp học hòa nhập, một học sinh khuyết tật sẽ cảm thấy mình trở thành một phần trong lớp, được chấp nhận và kết bạn, đồng thời các bạn đồng trang lứa của học sinh đó có thể học cách hiểu rõ hơn về khiếm khuyết của bạn cùng lớp.

**Đạo Luật Người Khuyết Tật (IDEA)**—Một đạo luật đem lại dịch vụ giáo dục công lập miễn phí cho trẻ em khuyết tật đủ điều kiện trên toàn quốc và đảm bảo chương trình giáo dục đặc biệt và các dịch vụ liên quan dành cho những trẻ em đó.

**Chương Trình Giáo Dục Cá Nhân Hóa (IEP)**—Một tài liệu viết được phát triển, xem xét và sửa đổi theo các chính sách tiểu bang và liên bang dành cho trẻ khuyết tật.

**Dịch vụ lưu động**—Các dịch vụ giáo dục đặc biệt được cung cấp trong một chương trình mầm non cộng đồng. Các dịch vụ này có thể được cung cấp trực tiếp cho trẻ hoặc dưới dạng dịch vụ tư vấn cho giáo viên mầm non.

**Đánh Giá Khung Chương Trình Giảng Dạy Mở Rộng Thay Thế Mississippi (MAAECF)**—Quy trình đánh giá thay thế này được thiết kế đặc biệt cho những học sinh đáp ứng các tiêu chí để được phân loại là SCD.

**Biện Pháp Điều Chỉnh Hỗ Trợ Học Tập**—Là việc điều chỉnh bài tập, bài kiểm tra hoặc một hoạt động theo cách đơn giản hóa hoặc hạ thấp tiêu chuẩn hoặc thay đổi tiêu chuẩn đánh giá ban đầu một cách đáng kể. Các biện pháp điều chỉnh hỗ trợ học tập sẽ thay đổi những điều học sinh được dạy hoặc dự kiến học và hầu hết được áp dụng cho học sinh khuyết tật nhận thức nghiêm trọng.

**Đạo Luật Không Đưa Trẻ Nào Bị Bỏ Lại Phía Sau (NCLB)**—Được Quốc Hội thông qua vào tháng Mười Hai, 2001, NCLB đề cập đến việc đưa tất cả học sinh vào hệ thống đánh giá và trách nhiệm giải trình của tiểu bang và khu học chánh, kể cả học sinh khuyết tật.

**Lan tỏa**—Có mặt trong các lĩnh vực nội dung học thuật và trên nhiều môi trường (bao gồm trường học, gia đình và cộng đồng).

**Dịch vụ liên quan**—Các dịch vụ hỗ trợ bổ sung mà trẻ khuyết tật cần, chẳng hạn như dịch vụ chuyên chở, dịch vụ chăm sóc bệnh lý về nghề nghiệp, thể chất, âm ngữ, phiên dịch viên, dịch vụ y tế, v.v.

**Khuyết tật nhận thức nghiêm trọng (SCD)**—Để một học sinh được phân loại là mắc chứng khuyết tật nhận thức nghiêm trọng (SCD)—Để một học sinh được phân loại là mắc chứng khuyết tật nhận thức nghiêm trọng, **tất cả** các tiêu chí sau phải được đáp ứng:

- Học sinh thể hiện sự thiếu hụt đáng kể về nhận thức và mức độ kỹ năng thích ứng kém (được xác định khi đánh giá toàn diện học sinh đó) làm cản trở việc tham gia vào chương trình học tiêu chuẩn hoặc đạt được các tiêu chuẩn về nội dung học tập, ngay cả khi có biện pháp điều chỉnh và điều tiết hỗ trợ học tập.
- Học sinh cần được hướng dẫn kỹ lưỡng qua hình thức trực tiếp về cả kỹ năng học tập và vận động trong nhiều môi trường khác nhau để có thể hoàn thành việc áp dụng và truyền đạt các kỹ năng đó.
- Việc học sinh không thể hoàn thành chương trình học tiêu chuẩn không tới từ nguyên nhân vắng mặt quá nhiều hoặc kéo dài, cũng không phải do khuyết tật về thị giác, thính giác hoặc thể chất, khuyết tật về hành vi cảm xúc, khuyết tật học tập đặc thù hoặc sự khác biệt về xã hội, văn hóa hoặc kinh tế.

**Nhà nghiên cứu bệnh học về âm ngữ-ngôn ngữ (SLP)**—Một nhà nghiên cứu bệnh học về âm ngữ-ngôn ngữ thực hiện công tác ngăn ngừa, đánh giá, chẩn đoán và điều trị chứng rối loạn về lời nói, ngôn ngữ, giao tiếp xã hội, giao tiếp nhận thức và rối loạn nuốt ở trẻ em và người lớn.

**Bài giảng được thiết kế đặc biệt (SDI)**—Thành phần bắt buộc chung xác định chương trình giáo dục đặc biệt và quy định rằng học sinh khuyết tật được quyền tiếp nhận hướng dẫn bao gồm những thay đổi về nội dung, phương pháp và/hoặc cách truyền đạt. Hướng dẫn không phụ thuộc vào bối cảnh và là trách nhiệm chính của các chuyên gia giáo dục đặc biệt.

Các tài liệu đã được điều chỉnh đáng kể—Nhiều lớp học và các tài liệu khác đã được thay đổi về hình thức và nội dung so với các tài liệu mà các bạn đồng trang lứa không bị khuyết tật sử dụng để hướng dẫn hoặc đánh giá.





# Phương Thức Hỗ Trợ Tại Nhà

## Các Kỹ Năng Vận Động

Trích từ Webster, Jerry. "Các kỹ năng vận động: Kỹ năng giúp học sinh giáo dục đặc biệt có được tính tự lập." ThoughtCo, ngày 25 tháng Tám, 2020, [thoughtco.com/functional-skills-for-students-independence-3110835](https://www.thoughtco.com/functional-skills-for-students-independence-3110835).

Các kỹ năng vận động là những kỹ năng mà con quý vị cần để sống tự lập được. Chúng ta có thể tách các kỹ năng vận động thành:

### A. Kỹ năng sống

Cơ bản nhất của các kỹ năng vận động là những kỹ năng mà chúng ta thường có được trong vài năm đầu đời: đi bộ, tự ăn, tự đi vệ sinh và thực hiện các yêu cầu đơn giản. Trẻ em bị khuyết tật phát triển, chẳng hạn như Rối Loạn Phổ Tự Kỳ và khuyết tật nghiêm trọng về nhận thức hoặc đa khuyết tật thường cần được dạy những kỹ năng này thông qua mô hình hóa, chia nhỏ những kỹ năng này và sử dụng Phân Tích Hành Vi Ứng Dụng.



### B. Các kỹ năng học tập vận động

Sống tự lập đòi hỏi một số kỹ năng được coi là học thuật, ngay cả khi không đưa trẻ đến cấp độ giáo dục đại học hoặc hoàn thành bằng tốt nghiệp. Những kỹ năng này bao gồm:

- **Kỹ năng toán học**—Các kỹ năng toán học vận động bao gồm tính toán thời gian, đếm và sử dụng tiền, cân bằng sổ séc, đo lường và hiểu về khối lượng. Đối với học sinh vận động tốt hơn, các kỹ năng toán học sẽ mở rộng để bao gồm các kỹ năng định hướng nghề nghiệp, chẳng hạn như thay đổi hoặc tuân theo lịch trình.
- **Nghệ thuật ngôn ngữ**—Việc đọc bắt đầu khi trẻ nhận biết các biểu tượng, rồi tiến tới đọc các ký hiệu (dừng, đẩy) và chuyển sang đọc các hướng dẫn. Nhiều trẻ em khuyết tật có thể cần hỗ trợ khi đọc các văn bản bằng nghe cách ghi âm hoặc nhờ người lớn đọc. Bằng cách học cách đọc lịch trình xe buýt, biển báo trong phòng tắm hoặc chỉ đường, trẻ khuyết tật học được tính tự lập.

### C. Kỹ năng học tập dựa vào cộng đồng

Các kỹ năng mà một đứa trẻ cần để thành công một cách tự lập trong cộng đồng thường phải được dạy trong cộng đồng. Những kỹ năng này bao gồm sử dụng phương tiện giao thông công cộng, mua sắm, đưa ra lựa chọn trong nhà hàng cũng như băng qua đường ở lối băng dành cho người đi bộ. Với mong muốn bảo vệ những người con bị khuyết tật, các bậc cha mẹ thường xuyên thực hiện thay con mình các hoạt động chức năng quá mức cần thiết và vô tình cản trở con có được những kỹ năng cần thiết.



### D. Kỹ năng xã hội

Các kỹ năng xã hội thường được làm mẫu, nhưng đối với nhiều trẻ khuyết tật, những kỹ năng này cần được dạy cẩn thận và nhất quán. Để hoạt động trong cộng đồng, con quý vị cần biết cách tương tác phù hợp với các thành viên khác nhau trong cộng đồng, không chỉ với gia đình, bạn bè và giáo viên.



## Kỹ năng sống là gì?

Kỹ năng sống bao gồm nhiều loại kiến thức và kỹ năng cung cấp cho trẻ những công cụ quan trọng giúp trẻ giải quyết các công việc hàng ngày trong cuộc sống và phát triển thành những thành viên tích cực và hữu ích trong cộng đồng của mình. Kỹ năng sống cũng đóng vai trò quan trọng trong việc chuẩn bị cho trẻ cách xử lý những tình huống mà người lớn không thể ở bên để giúp đỡ. Kỹ năng sống không phải là bẩm sinh mà có thể học được và là một phần quan trọng trong giáo dục dành cho trẻ có nhu cầu đặc biệt nhằm chuẩn bị tinh thần cho trẻ đối mặt với những thách thức hàng ngày khi tham gia vào cộng đồng và nơi làm việc cũng như cảm thấy tự lập khi ở nhà.



Ba lĩnh vực kỹ năng sống chính là kỹ năng sống hàng ngày, kỹ năng xã hội và kỹ năng nghề nghiệp.

**A. Kỹ năng sống hàng ngày.** Các kỹ năng sống hàng ngày bao gồm nhiều nhiệm vụ khác nhau cần thiết cho cuộc sống độc lập của người trưởng thành.

- **Quản lý tiền**—Đếm tiền, mua sắm, thanh toán hóa đơn và quản lý tài khoản ngân hàng
- **Dọn dẹp, chăm sóc nhà cửa**—Thực hiện các công việc dọn dẹp và bảo dưỡng nhà cửa
- **Tự chăm sóc bản thân**—Thực hiện chải chuốt bản thân và vệ sinh đúng cách, giặt và cất giữ quần áo
- **Nhận thức về an toàn**—Nhận biết mối nguy hiểm và tuân thủ theo các quy trình khi xảy ra khẩn cấp
- **Chuẩn bị bữa ăn**—Mua và cất trữ thực phẩm, chuẩn bị bữa ăn cũng như cho thấy thói quen ăn uống phù hợp

**B. Kỹ năng xã hội.** Các kỹ năng xã hội cho phép các cá nhân hòa đồng với những người khác và tham gia vào xã hội.

- **Tự nhận thức**—Xác định cảm xúc, nhu cầu và phương pháp thích hợp để giải quyết căng thẳng
- **Trách nhiệm xã hội**—Thể hiện hành vi phù hợp và tôn trọng người khác, công nhận thẩm quyền và làm theo hướng dẫn
- **Du lịch**—Đi xung quanh khu vực cộng đồng cũng như tuân thủ theo các quy trình an toàn khi đi lại
- **Giải Quyết Vấn Đề**—Nhận ra những khó khăn và tìm kiếm sự trợ giúp
- **Giao tiếp**—Nói, nghe và trả lời người khác một cách phù hợp

**C. Kỹ năng nghề nghiệp.** Các kỹ năng nghề nghiệp giúp cho học sinh, sinh viên có thể làm công việc ý nghĩa với tiềm năng cao nhất.

- **Thói quen làm việc phù hợp**—Duy trì việc đi học đúng giờ và đều đặn, làm theo hướng dẫn và tuân thủ các quy định cũng như giúp đỡ người khác
- **Tìm kiếm việc làm**—Xác định các yêu cầu công việc thích hợp, nghiên cứu các cơ hội nghề nghiệp tại địa phương, nộp đơn và phỏng vấn việc làm
- **Kỹ năng nghề nghiệp**—Đào tạo việc làm và giáo dục nghề nghiệp

# Khả Năng Thích Ứng

Khả năng thích ứng do ba bộ kỹ năng cơ bản ảnh hưởng:



## A. Khái niệm

Kỹ năng này bao gồm kỹ năng đọc, đếm số, tiền bạc, thời gian và giao tiếp. Một số hoạt động tại nhà sẽ hỗ trợ việc học khái niệm là:

- Đọc cho con quý vị nghe
- Chơi trò chơi “I Spy”
- Thực hành với các từ chỉ hướng như vào/ra và lên/xuống
- Đếm đồ vật xung quanh nhà
- Mô tả các mặt hàng theo kích thước, cân nặng, khối lượng, chiều cao, chiều dài, tốc độ, nhiệt độ, v.v.
- Tạo ra các từ có vần điệu
- Sắp xếp các mục thành các phạm trù như thực phẩm, quần áo, hình dạng, v.v.
- Phân loại đồ giặt theo màu sắc
- Kết hợp những chiếc tất với nhau
- Sử dụng phấn viết lên vỉa hè để viết chữ và vẽ hình
- Nấu ăn theo công thức
- Đặt tên cho tiền xu và hóa đơn

## B. Xã hội

Những kỹ năng này sẽ giúp con quý vị hòa đồng tốt với những người khác, bao gồm hiểu và tuân theo các quy tắc và phong tục xã hội, tuân thủ luật pháp cũng như phát hiện động cơ của người khác để tránh trở thành nạn nhân và bị lừa dối. Một số hoạt động tại nhà giúp hỗ trợ việc học các kỹ năng xã hội là:



- Chơi trò chơi theo lượt
- Giao tiếp bằng mắt
- Yêu cầu sự trợ giúp
- Làm theo hướng dẫn
- Chào hỏi người khác
- Sử dụng tên gọi
- Chia sẻ tài liệu
- Yêu cầu sự trợ giúp
- Kiên nhẫn chờ đợi
- Sử dụng tông giọng và âm lượng phù hợp
- Nói lời xin lỗi
- Chủ động nghe

## C. Kỹ năng sống thiết thực

Đây là những kỹ năng cần thiết để thực hiện các hoạt động sinh hoạt hàng ngày, bao gồm cho ăn, tắm rửa, mặc quần áo, kỹ năng nghề nghiệp và kỹ năng điều hướng. Một số hoạt động tại nhà giúp hỗ trợ việc học các kỹ năng sống thiết thực là:



- Rửa tay, rửa mặt và tắm toàn thân
- Tự ăn uống
- Cùng nhau nấu ăn
- Mặc quần áo
- Mặc quần áo phù hợp với thời tiết
- Đánh răng
- Sử dụng nhà vệ sinh một cách tự lập
- Cho thú cưng ăn
- Cát đồ chơi gọn gàng vào một chỗ
- Sắp xếp nệm giường ngủ
- Mở và đóng nắp đồ đựng
- Xi mũi

## Kỹ Năng Thích Ứng

Trích từ [therapytravelers.com/strategies-teaching-students-intellectual-disabilities](https://therapytravelers.com/strategies-teaching-students-intellectual-disabilities)

Nhiều trẻ khuyết tật trí tuệ cần được giúp đỡ về kỹ năng thích ứng—những kỹ năng cần thiết để sống, làm việc và vui chơi trong cộng đồng. Giáo viên và phụ huynh có thể giúp trẻ rèn luyện những kỹ năng này ở cả trường học và ở nhà. Một số kỹ năng này bao gồm:

- Giao tiếp với người khác
- Thực hiện các nhu cầu cá nhân (mặc quần áo, tắm rửa, đi vệ sinh)
- Sức khỏe và an toàn
- Cuộc sống gia đình (giúp chuẩn bị bàn ăn, dọn dẹp nhà cửa hoặc nấu bữa tối)
- Kỹ năng xã hội (cách cư xử, biết các quy tắc trò chuyện, hòa đồng trong một nhóm, chơi trò chơi)
- Đọc, viết và làm toán cơ bản
- Những kỹ năng sẽ giúp trẻ tại nơi làm việc khi lớn.



# Cách Thức Giao Tiếp Thành Công giữa Phụ Huynh và Giáo Viên

Trích từ Giao Tiếp Giữa Phụ Huynh-Giáo Viên: Các chiến lược giúp Phụ Huynh Hòa Nhập & Tham Gia Hiệu Quả | Đại Học Mỹ—[soeonline.american.edu/blog/parent-teacher-communication](http://soeonline.american.edu/blog/parent-teacher-communication)

Giao tiếp là mấu chốt cho một lớp học hòa nhập thành công. Phụ huynh, giáo viên phổ thông và các giáo viên đặc biệt có thể thử các chiến thuật sau để đạt được thành công trong giao tiếp giữa phụ huynh-giáo viên:

- **Giao tiếp trực tiếp thường xuyên**—Cách giao tiếp này rất hiệu quả đối với các bậc cha mẹ thường xuyên đưa đón con em đến trường.



- **Các cuộc họp phụ huynh-giáo viên**—Cách giao tiếp này không diễn ra thường xuyên, nhưng các phụ huynh và giáo viên có thể sắp xếp các cuộc họp để thảo luận về vấn đề học tập và các mục tiêu trong tương lai của học sinh.

- **Gọi điện và gửi email**—Các bậc phụ huynh có công việc hoặc lịch trình bận rộn có thể không tiện đến trường hoặc lên lịch họp. Các bậc phụ huynh nói trên có thể dễ dàng liên lạc hơn qua điện thoại hoặc email. Giáo viên cũng có thể gọi điện và gửi email để thường xuyên liên lạc với phụ huynh xen kẽ giữa các buổi họp khác nhau.

- **Tin nhắn văn bản**—Một số giáo viên sử dụng tin nhắn văn bản hàng loạt hoặc ứng dụng nhắn tin đặc biệt để liên lạc với phụ huynh. Một số dịch vụ nhắn tin, chẳng hạn như Remind, được dành riêng cho giáo viên.

- **Tham quan trường**—Hầu hết các trường học đều tổ chức tham quan trường hàng năm để phụ huynh có thể ghé thăm lớp học của con em mình. Điều này cho phép giáo viên được gặp các bậc phụ huynh lần đầu tiên hoặc gặp vị phụ huynh còn lại mà có thể sẽ không liên lạc thường xuyên.

- **Hội phụ huynh-giáo viên (PTAs)**—Hội phụ huynh-giáo viên cho phép các bậc phụ huynh và giáo viên thiết lập mối quan hệ lâu dài và hỗ trợ đưa ra quyết định cho nhà trường.



- **Tài liệu bài tập về nhà và bản tin**—Giáo viên có thể phát tài liệu bao gồm thông tin về bài tập về nhà và các nhiệm vụ khác cho học sinh mang về nhà. Giáo viên còn có thể viết bản tin hàng tuần hoặc hàng tháng để cập nhật cho phụ huynh về những điều diễn ra trên lớp và cách phụ huynh có thể tham gia đóng góp.

- **Trang web lớp học**—Giáo viên có thể tạo các trang web lớp học để đăng thông báo, bài tập về nhà và lời nhắc nhở nhằm đảm bảo giữ liên lạc thông suốt trên lớp và tại nhà. Các phương thức giao tiếp tương tự bao gồm các trang mạng xã hội hoặc nền tảng quản lý học tập như ClassDojo.



## Tài liệu

- Best Buddies International**—Một tổ chức quốc gia chuyên giúp chấm dứt tình trạng cô lập về mặt xã hội, thể chất và kinh tế đối với những người bị khuyết tật về trí tuệ và phát triển. Cộng đồng khuyết tật trí tuệ mà Best Buddies phục vụ bao gồm nhưng không giới hạn những người mắc hội chứng Down, tự kỷ, Fragile X, hội chứng Williams, bại não, chấn thương sọ não và các khuyết tật chưa được chẩn đoán khác.

📌 [bestbuddies.org](http://bestbuddies.org)

☎ 800.892.8339
- Trung Tâm Kiểm Soát Và Phòng Ngừa Dịch Bệnh**—Tìm thông tin và tài nguyên dành cho người mắc khuyết tật trí tuệ (ví dụ: định nghĩa, dấu hiệu, phải làm gì nếu con tôi có thể bị khuyết tật trí tuệ, v.v.).

📌 [cdc.gov/ncbddd/childdevelopment/facts-about-intellectual-disability.html](http://cdc.gov/ncbddd/childdevelopment/facts-about-intellectual-disability.html)
- Biện Pháp Điều Chỉnh Hỗ Trợ Học Tập**—Là việc điều chỉnh bài tập, bài kiểm tra hoặc một hoạt động theo cách đơn giản hóa hoặc hạ thấp tiêu chuẩn hoặc thay đổi tiêu chuẩn đánh giá ban đầu một cách đáng kể. Các biện pháp điều chỉnh hỗ trợ học tập sẽ thay đổi những điều học sinh được dạy hoặc dự kiến học và hầu hết được áp dụng cho học sinh khuyết tật nhận thức nghiêm trọng.

📌 [ndscenter.org/programs-resources](http://ndscenter.org/programs-resources)

☎ 800.232.6372
- ARC dành cho Người Khuyết Tật Trí Tuệ Và Phát Triển**—Một tổ chức thúc đẩy và bảo vệ nhân quyền của người khuyết tật trí tuệ và phát triển, đồng thời tích cực hỗ trợ họ hòa nhập và tham gia đầy đủ vào cộng đồng trong suốt cuộc đời. Tổ chức này chia sẻ kiến thức và tiến hành các khóa đào tạo cũng như sự kiện để giúp kết nối các cộng đồng và cung cấp thông tin về các nỗ lực mở rộng hòa nhập trên toàn quốc.

📌 [thearc.org/our-initiatives/education](http://thearc.org/our-initiatives/education)

☎ 800.433.5255
- Văn Phòng Giáo Dục Đặc Biệt thuộc Bộ Giáo Dục Mississippi (MDE)**—Một văn phòng định hướng dịch vụ nhằm tìm ra phương pháp cải thiện trải nghiệm giáo dục ở trẻ em khuyết tật.

📌 [mdek12.org/OSE](http://mdek12.org/OSE)
- Think College**—Một tổ chức quốc gia—thuộc Viện Hòa Nhập Cộng Đồng (Institute for Community Inclusion, ICI) tại Đại Học Massachusetts Boston—chuyên phát triển, mở rộng và cải thiện các lựa chọn giáo dục đại học hòa nhập cho người khuyết tật trí tuệ. Tài liệu hướng dẫn dành cho gia đình trả lời một số câu hỏi thường gặp nhất của các gia đình về các lựa chọn đại học cho học sinh khuyết tật trí tuệ.

📌 [thinkcollege.net/family-resources](http://thinkcollege.net/family-resources)

☎ 617.287.4300
- Bộ Giáo Dục Hoa Kỳ**—Mang sứ mệnh thúc đẩy thành tích của học sinh và chuẩn bị cho cạnh tranh toàn cầu bằng cách đẩy mạnh thành tích cao trong giáo dục và đảm bảo khả năng tiếp cận bình đẳng.

📌 [ed.gov](http://ed.gov)
- Bộ Giáo Dục Hoa Kỳ-Văn Phòng Dịch Vụ Giáo Dục Đặc Biệt và Phục Hồi**—Nhiệm vụ của Văn Phòng Giáo Dục Đặc Biệt là đi đầu trong các nỗ lực quốc gia nhằm cải thiện kết quả cho trẻ em khuyết tật, từ độ tuổi sơ sinh đến 21 tuổi cùng gia đình của các em, đảm bảo tiếp cận công bằng, bình đẳng, đồng thời đem lại giáo dục và dịch vụ chất lượng cao.

📌 [ed.gov/about/offices/list/osers](http://ed.gov/about/offices/list/osers)

### Các tài liệu cụ thể của MDE bao gồm:

- Tài liệu chung cho phụ huynh:**

📌 [mdek12.org/OSE/Information-for-Families/Resources](http://mdek12.org/OSE/Information-for-Families/Resources)
- Sự Tham Gia và Hỗ Trợ của Phụ Huynh**

📌 [mdek12.org/OSE/Information-for-Families](http://mdek12.org/OSE/Information-for-Families)

☎ 601.359.3498
- Biện Pháp Bảo Vệ Theo Thủ Tục: Quyền Giáo Dục Đặc Biệt của Gia Đình Quý Vị**

📌 [mdek12.org/OSE/Dispute-Resolution](http://mdek12.org/OSE/Dispute-Resolution)



## Chân thành cảm ơn

